DANH SÁCH ĐÀO TẠO ĐỊNH HƯỚNG KHÓA K35/2026

(Kèm theo Công văn số 1223 /TTLĐNN-TCLĐ ngày 09 /11/2026 của Trung tâm Lao động ngoài nước)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Tỉnh/Tp	Mã học viên	Ghi chú
1	50329011	Nguyễn Thị Thêm	15/09/2004	Nữ	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-01**	
2	50329057	Trần Thị Ngọc Ánh	18/06/2004	Nữ	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-02**	
3	50329346	Đậu Quốc Chung	28/10/2000	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-03**	
4	50329371	Đoàn Thị Quỳnh Nga	26/10/2004	Nữ	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-04**	
5	50334198	Lê Sỹ Lợi	16/01/1997	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-05**	
6	50354546	Dương Văn Hoan	26/09/2004	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-06**	
7	50304373	Trần Văn Huy	12/09/1995	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-07**	
8	50304374	Nguyễn Tiến Hùng	04/12/1993	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-08**	
9	50304376	Trần Quốc Nghĩa	14/08/2005	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-09**	
10	50304456	Nguyễn Quang Anh	03/01/2005	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-10**	
11	50304458	Hoàng Trinh Duyệt	23/06/1987	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-11**	
12	50304518	Tô Minh Hoàng	03/07/2003	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-12**	
13	50304522	Hoàng Văn Quang	07/01/2003	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-13**	
14	50304530	Nguyễn Hữu Chí	23/01/1994	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-14**	
15	50304542	Trần Xuân Hà	10/03/1995	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-15**	
16	50304594	Nguyễn Tấn Phát	19/02/2006	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-16**	
17	50304595	Hoàng Nhật Tuấn Vũ	01/07/2002	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-17**	
18	50304626	Mai Xuân Nam	28/07/2004	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-18**	
19	50304665	Trương Đại Dương	15/05/1994	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-19**	
20	50304690	Nguyễn Văn Dâng	28/09/1993	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-20**	
21	50304708	Trần Công Bắc	07/07/2003	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-21**	
22	50304728	Lê Khánh Hoàng	18/05/1994	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-22**	
23	50302037	Hoàng Văn Kiểm	12/08/1995	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-23**	
24	50302075	Lê Văn Chí	10/08/2004	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-24**	
25	50302084	Bùi Quang Dương	14/11/1992	Nam	Tỉnh Hà Tĩnh	**K35-25**	
26	50311720	Trần Quang Thể	11/07/2005	Nam	Tỉnh Hưng Yên	**K35-26**	
27	50811841	Nguyễn Đức Hiếu	15/12/2003	Nam	Tỉnh Hưng Yên	**K35-27**	
28	50811943	Tạ Văn Minh	18/11/1996	Nam	Tỉnh Hưng Yên	**K35-28**	
29	50812175	Nguyễn Diệu Linh	20/10/2004	Nữ	Tỉnh Hưng Yên	**K35-29**	
30	50812199	Lê Trung Thành	16/09/2002	Nam	Tỉnh Hưng Yên	**K35-30**	
293	50901062	An Thanh Tùng	06/07/1987	Nam	Tỉnh Hưng Yên	**K35-31**	CNG2025
31	50310245	Trần Hữu Thành	14/08/2003	Nam	Tỉnh Ninh Bình	**K35-32**	
32	50312049	Nguyễn Tiến Lực	16/12/2003	Nam	Tỉnh Ninh Bình	**K35-33**	
33	50312500	Nguyễn Văn Quyền	10/06/1998	Nam	Tỉnh Ninh Bình	**K35-34**	
34	50312504	Nguyễn Thị Thu Hiền	19/09/2003	Nữ	Tỉnh Ninh Bình	**K35-35**	
35	50300583	Trần Ngọc Lệ	04/08/1992	Nam	Tỉnh Ninh Bình	**K35-36**	
36	50300598	Hoàng Minh Tuấn	06/01/2005	Nam	Tỉnh Ninh Bình	**K35-37**	
37	50300720	Trần Văn Nhất	02/06/1994	Nam	Tỉnh Ninh Bình	**K35-38**	
38	50804203	Ngô Thị Linh	03/02/2006	Nữ	Tỉnh Ninh Bình	**K35-39**	
39	50322205	Nguyễn Bá Thanh	28/04/1991	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-40**	
40	50322438	Trương Hoài Nam	12/02/2005	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-41**	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Tỉnh/Tp	Mã học viên	Ghi chú
41	50322464	Vương Đình Hồng	20/12/2003	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-42**	
42	50322549	Phạm Thị Hậu	05/11/2003	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K35-43**	
43	50322633	Nguyễn Đăng Duy	12/06/1999	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-44**	
44	50322647	Vương Thị Ánh	30/07/2003	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K35-45**	
45	50323004	Võ Thị Hương	21/11/1993	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K35-46**	
46	50323005	Phạm Minh Công	17/09/1997	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-47**	
47	50323087	Phạm Hồng Mạnh	19/12/2003	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-48**	
48	50323266	Phạm Đức Công	14/01/1992	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-49**	
49	50323378	Nguyễn Cảnh Tuấn Anh	16/04/2003	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-50**	
50	50323537	Lê Văn Tuyên	17/05/1999	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-51**	
51	50324029	Nguyễn Văn Cường	11/11/1998	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-52**	
52	50324047	Thái Thị Trang	09/05/2004	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K35-53**	
53	50324465	Cao Tiến Khuê	01/10/1991	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-54**	
54	50324579	Nguyễn Doãn Thuận	12/06/1990	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-55**	
55	50324706	Lê Đình Tân	15/07/1997	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-56**	
56	50324736	Nguyễn Hưởng	19/03/2001	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-57**	
57	50324743	Đặng Xuân Hoàng	26/02/2005	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-58**	
58	50324951	Văn Đức Dương	28/06/2005	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-59**	
59	50325110	Đậu Đức Sơn	01/01/2001	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-60**	
60	50325146	Nguyễn Đức Lương	10/10/1996	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-61**	
61	50325291	Nguyễn Văn Hữu	08/12/2000	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-62**	
62	50326286	Võ Quang Thành	29/07/1996	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-63**	
63	50353810	Nguyễn Văn Long	16/09/1988	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-64**	
64	50373069	Nguyễn Văn Thức	26/08/2000	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-65**	
65	50373085	Phan Văn Toại	14/02/1999	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-66**	
66	50202926	Lương Thị Nga	04/08/2000	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K35-67**	
67	50303019	Trần Xuân Hòa	23/04/1999	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-68**	
68	50303087	Trần Xuân Lai	13/06/2005	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-69**	
69	50303111	Nguyễn Văn Tùng	29/12/1992	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-70**	
70	50303132	Lưu Đình Toàn	20/09/2003	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-71**	
71	50303147	Vũ Xuân Minh	05/10/2004	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-72**	
72	50303217	Hoàng Văn Pháp	26/08/2005	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-73**	
73	50303302	Nguyễn Đức Sơn	31/08/2005	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-74**	
74	50303303	Nguyễn Xuân Đảm	15/10/1993	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-75**	
75	50303311	Hồ Văn Ánh	29/12/1989	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-76**	
76	50823820	Nguyễn Thị Hằng	02/04/1996	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K35-77**	
77	50823872	Vũ Quang Chiến	15/07/2003	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-78**	
78	50824005	Hoàng Sỹ Nga	26/04/1997	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-79**	
79	50824038	Hồ Văn Chính	10/12/2003	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-80**	
80	50824233	Nguyễn Ngọc Phong	22/10/2003	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-81**	
81	50824257	Trần Văn Hương	01/01/2002	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-82**	
82	50824311	Trần Thị Thảo	19/07/2003	Nữ	Tỉnh Nghệ An	**K35-83**	
83	50825311	Lê Văn Tuấn	18/04/2001	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-84**	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Tỉnh/Tp	Mã học viên	Ghi chú
84	50825569	Đinh Viết Thành	08/01/1995	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-85**	
85	50905100	Hoàng Hữu Thắng	10/10/1988	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-86**	CNG2025
86	50301286	Hồ Sỹ Huấn	29/09/2002	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-87**	
87	50301288	Hồ Na Tra	21/02/2002	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-88**	
88	50301317	Nguyễn Thanh Tú	14/09/2003	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-89**	
89	50301326	Phan Văn Hoàng	16/09/1996	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-90**	
90	50301347	Lê Bá Thượng	06/11/1994	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-91**	
91	50301353	Lê Đức Vinh	21/10/1995	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-92**	
92	50301357	Lương Thế Quý	04/04/1997	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-93**	
93	50301378	Bùi Văn Phước	08/02/2002	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-94**	
94	50301385	Nguyễn Ngọc Sơn	23/08/1993	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-95**	
95	50301400	Trần Xuân Tuấn	11/07/2002	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-96**	
96	50301415	Mai Văn Sơn	16/12/1998	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-97**	
97	50301432	Lê Bá Nghĩa	06/04/2001	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-98**	
98	50301441	Nguyễn Văn Anh	30/11/1997	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-99**	
99	50301468	Phạm Ngọc Linh	25/08/1993	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-100**	
100	50301489	Vũ Thanh Tùng	01/04/2004	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-101**	
294	50301276	Nguyễn Văn Tiến	23/04/1996	Nam	Tỉnh Nghệ An	**K35-102**	
101	50306104	Nguyễn Tiến Dũng	25/11/2005	Nam	Tỉnh Phú Thọ	**K35-103**	
102	50306252	Nguyễn Thị Hoa	13/07/2005	Nữ	Tỉnh Phú Thọ	**K35-104**	
103	50370967	Bùi Văn Lích	17/02/1993	Nam	Tỉnh Phú Thọ	**K35-105**	
104	50806375	Đỗ Minh Quang	25/10/2006	Nam	Tỉnh Phú Thọ	**K35-106**	
105	50807479	Lê Tiến Thế	23/10/2006	Nam	Tỉnh Phú Thọ	**K35-107**	
295	50306121	Lê Ngọc Tú	22/09/2001	Nam	Tỉnh Phú Thọ	**K35-108**	
296	50807425	Bùi Văn Vương	08/04/2003	Nam	Tỉnh Phú Thọ	**K35-109**	
106	50330076	Nguyễn Văn Lực	05/09/2002	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-110**	
107	50330136	Nguyễn Thanh Hà	15/01/2002	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-111**	
108	50330982	Cao Xuân Nhật	26/03/2005	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-112**	
109	50356804	Nguyễn Văn Tài	06/09/2005	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-113**	
110	50357222	Hồ Ba	20/11/1991	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-114**	
111	50305724	Hồ Đức Luyến	23/09/1994	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-115**	
112	50305743	Phan Thanh Chương	26/10/2004	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-116**	
113	50305746	Nguyễn Hữu Thắng	09/03/1996	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-117**	
114	50305789	Trương Văn Đức	29/10/2003	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-118**	
115	50305801	Đặng Bá Lực	08/08/1991	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-119**	
116	50305807	Đặng Văn Tiến	17/09/2003	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-120**	
117	50305812	Hoàng Lâm Sơn	27/09/2002	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-121**	
118	50305839	Hoàng Văn Viên	02/02/2005	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-122**	
119	50305946	Nguyễn Minh Hoài	08/06/2003	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-123**	
120	50305987	Mai Văn Bửu	10/05/1997	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-124**	
121	50306051	Trần Mạnh Quân	05/12/2006	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-125**	
122	50306062	Bùi Sỹ Quang	01/05/2002	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-126**	
123	50306070	Nguyễn Đình Nam	20/10/2005	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-127**	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Tỉnh/Tp	Mã học viên	Ghi chú
124	50306089	Nguyễn Văn Danh	10/12/1994	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-128**	
125	50306094	Trương Văn Duẫn	13/10/2003	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-129**	
126	50306103	Nguyễn Văn Sơn	05/09/2003	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-130**	
127	50306115	Nguyễn Lý Hùng	18/02/1992	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-131**	
128	50306130	Nguyễn Văn Tuấn	08/12/2002	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-132**	
129	50306223	Hoàng Văn Toàn	24/07/2003	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-133**	
130	50306237	Mai Xuân Hải	20/11/2004	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-134**	
131	50306904	Bùi Văn Hoà	05/05/1995	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-135**	
132	50306915	Bùi Minh Hoài	12/08/1993	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-136**	
133	50307014	Phạm Thành Nhân	06/06/1992	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-137**	
134	50831392	Phan Phước Tâm	02/11/1996	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-138**	
135	50302674	Trần Văn Núi	19/02/2000	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-139**	
136	50302720	Phan Văn Công	01/04/2003	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-140**	
137	50302725	Phan Việt Hùng	12/06/2001	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-141**	
138	50302728	Hoàng Đình Sang	08/10/2006	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-142**	
139	50302778	Nguyễn Văn Dương	18/10/2003	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-143**	
140	50302818	Hoàng Văn Toàn	29/07/2004	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-144**	
141	50302860	Lê Văn Hùng	07/10/1994	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-145**	
142	50302880	Nguyễn Thành Duy	27/10/2004	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-146**	
143	50302892	Trần Trung Việt	21/06/2003	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-147**	
144	50302902	Hoàng Ngọc Sơn	15/03/2002	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-148**	
145	50302919	Trần Văn Tuấn	12/02/2000	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-149**	
146	50302971	Trần Văn Linh	02/06/2005	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-150**	
147	50302983	Nguyễn Văn Điệp	20/10/1997	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-151**	
148	50303389	Phan Văn Hoánh	28/12/2002	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-152**	
149	50303425	Trần Duy Khánh	22/10/2003	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-153**	
150	50303439	Nguyễn Phước Quảng	07/04/1994	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-154**	
151	50303472	Trần Quang Tuấn	02/08/2002	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-155**	
152	50303474	Lê Văn Sang	03/06/1995	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-156**	
153	50303481	Trần Văn Sum	26/04/1997	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-157**	
297	50356587	Phạm Tiến Thành	18/06/1996	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-158**	
298	50305870	Trần Ngọc Bảo	07/09/1991	Nam	Tỉnh Quảng Trị	**K35-159**	
299	50370329	Ma Văn Quốc	12/12/1989	Nam	Tỉnh Tuyên Quang	**K35-160**	
154	50313003	Dương Văn Dự	19/06/1999	Nam	Tỉnh Thái Nguyên	**K35-161**	
155	50313016	Dương Văn Chiến	09/02/2001	Nam	Tỉnh Thái Nguyên	**K35-162**	
156	50533418	Bùi Văn Dự	26/06/1992	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-163**	
157	50314122	Y Văn Minh	04/02/2005	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-164**	
158	50314192	Nguyễn Đình Năm	10/10/1999	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-165**	
159	50314294	Nguyễn Văn Tuấn	14/04/2002	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-166**	
160	50314337	Dương Văn Toàn	16/07/2001	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-167**	
161	50314673	Lưu Thị Hường	09/03/1999	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-168**	
162	50314840	Hà Thị Vân Anh	11/05/2000	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-169**	
163	50315192	Lê Văn Tùng	20/03/1999	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-170**	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Tỉnh/Tp	Mã học viên	Ghi chú
164	50315210	Nguyễn Thị Vân	15/04/2002	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-171**	
165	50315372	Cao Văn Đức	25/06/2004	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-172**	
166	50315393	Đỗ Viết Đồng	13/08/1994	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-173**	
167	50315439	Lê Văn Bình	08/04/2000	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-174**	
168	50315808	Lê Ngọc Sơn	23/08/1998	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-175**	
169	50315912	Nguyễn Nhật Minh	14/07/1998	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-176**	
170	50316356	Mai Đức Tâm	26/06/1991	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-177**	
171	50316423	Nguyễn Ngọc Mạnh	11/10/2005	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-178**	
172	50316669	Lê Văn Tuyên	19/05/1993	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-179**	
173	50316774	Hoàng Văn Dũng	16/02/1995	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-180**	
174	50316855	Trịnh Văn Tiến	13/05/1998	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-181**	
175	50317089	Lê Đình Mạnh	19/07/2003	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-182**	
176	50317167	Đường Văn Quyến	16/05/2005	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-183**	
177	50317238	Nguyễn Văn Dương	22/02/1999	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-184**	
178	50317251	Hoàng Thị Hồng	20/11/2002	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-185**	
179	50317254	Trần Quang Hùng	13/03/1997	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-186**	
180	50317530	Lê Thị Phương Thu	15/07/2005	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-187**	
181	50317748	Lê Văn Hoàng	15/12/1992	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-188**	
182	50317803	Nguyễn Thị Hà	22/08/2000	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-189**	
183	50317962	Lương Bá Hoàng	20/07/2004	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-190**	
184	50318067	Phạm Đắc Thắng	11/09/1989	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-191**	
185	50318149	Nguyễn Ngọc Minh	28/05/2005	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-192**	
186	50318517	Mai Duy Bình	06/09/2005	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-193**	
187	50318530	Cao Văn Hải	05/08/1995	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-194**	
188	50318554	Hoả Văn Thực	01/07/2002	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-195**	
189	50318583	Nguyễn Văn Phương	15/12/2003	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-196**	
190	50318780	Lê Thu Hà	30/10/1991	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-197**	
191	50318888	Nguyễn Văn Hai	05/02/1992	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-198**	
192	50318902	Nguyễn Thị Trang	28/05/2001	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-199**	
193	50319178	Nguyễn Thị Thuỳ	24/07/2005	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-200**	
194	50319181	Nguyễn Phú Tuấn	10/04/1999	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-201**	
195	50319449	Nguyễn Thị Phương Thảo	13/12/2000	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-202**	
196	50319495	Nguyễn Văn Tuấn	19/01/1997	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-203**	
197	50319713	Hoàng Cao Quynh	18/08/1990	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-204**	
198	50319857	Lê Xuân Thống	05/03/2005	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-205**	
199	50319880	Vũ Thị Trang	01/06/1996	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-206**	
200	50320176	Đinh Thị Diệu Hương	23/10/2002	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-207**	
201	50320198	Lê Văn Vượng	27/05/1990	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-208**	
202	50320247	Lê Văn Hiếu	27/06/1990	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-209**	
203	50320445	Lê Văn Thức	17/03/1997	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-210**	
204	50320678	Nguyễn Thị Hà Sinh	07/02/1995	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-211**	
205	50320823	Nguyễn Thị Hà	08/10/2003	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-212**	
206	50320888	Đinh Thị Dung	07/02/1997	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-213**	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Tỉnh/Tp	Mã học viên	Ghi chú
207	50321024	Hoàng Đình Thành	13/02/1997	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-214**	
208	50321309	Nguyễn Thị Oanh	28/08/1996	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-215**	
209	50321832	Lê Thị Ngọc	12/10/1993	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-216**	
210	50321864	Cao Minh Viện	05/05/1995	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-217**	
211	50321986	Lê Thị Khánh Dung	12/05/1996	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-218**	
212	50345141	Lương Thị Huyền	25/10/1995	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-219**	
213	50345188	Quách Văn Cường	22/11/2000	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-220**	
214	50345266	Nguyễn Bá Ba Tiến	01/12/1990	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-221**	
215	50345538	Lê Văn Linh	23/08/2004	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-222**	
216	50352814	Lê Nhất Vũ	22/08/2004	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-223**	
217	50371208	Vi Tuấn Thông	23/02/2004	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-224**	
218	50371251	Hà Văn Diềm	08/07/1987	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-225**	
219	50371312	Lê Văn Chinh	12/07/1986	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-226**	
220	50371415	La Duy Đạt	31/10/2003	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-227**	
221	50371428	Lã Ngọc Chính	05/04/2005	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-228**	
222	50371543	Lê Văn Công	20/06/2003	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-229**	
223	50371566	Lương Thị Lan	14/01/2005	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-230**	
224	50373642	Lê Thị Quỳnh	21/11/2001	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-231**	
225	50373683	Lê Thị Nguyên	14/07/2005	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-232**	
226	50373772	Nguyễn Văn Thanh	14/02/1998	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-233**	
227	50373930	Bùi Minh Quang	26/09/2001	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-234**	
228	50373939	Lê Văn Phước	12/08/1998	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-235**	
229	50373961	Trịnh Xuân Dũng	23/08/2001	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-236**	
230	50373988	Quách Văn Sự	02/04/1999	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-237**	
231	50300884	Trương Công Hóa	15/05/1993	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-238**	
232	50300895	Bùi Văn Hội	15/05/1986	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-239**	
233	50300956	Nguyễn Bá Lưu	25/03/1991	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-240**	
234	50300982	Nguyễn Thanh Tân	28/02/1991	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-241**	
235	50301002	Trần Thế Tuân	02/08/1993	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-242**	
236	50301098	Phạm Văn Sáng	06/09/1992	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-243**	
237	50301134	Lê Quốc Tuấn	15/12/1993	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-244**	
238	50301150	Lường Ngọc Tám	02/04/1993	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-245**	
239	50301152	Lê Nhữ Hào	07/02/1995	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-246**	
240	50301157	Dương Văn Bảo	02/08/1994	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-247**	
241	50301175	Trần Trí Ly	10/02/1992	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-248**	
242	50301231	Trịnh Văn Sơn	25/09/2003	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-249**	
243	50301237	Văn Đình Trường	01/07/2005	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-250**	
244	50301256	Nguyễn Viết Thành	22/12/1993	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-251**	
245	50301343	Vũ Văn Trường	01/03/1994	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-252**	
246	50815016	Lê Minh Sang	18/10/2006	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-253**	
247	50815209	Phạm Văn Đức	12/02/1997	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-254**	
248	50815543	Lê Công Nam	12/07/2004	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-255**	
249	50815632	Lê Doãn Hải	13/12/1999	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-256**	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Tỉnh/Tp	Mã học viên	Ghi chú
250	50815727	Lê Xuân Đạo	30/07/2004	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-257**	
251	50816113	Trần Huy Luân	04/01/2007	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-258**	
252	50816147	Lường Hữu Tuấn Hùng	31/10/2006	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-259**	
253	50816541	Nguyễn Tuấn Anh	06/06/2001	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-260**	
254	50816670	Triệu Viết Hoàng	30/11/2005	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-261**	
255	50817045	Lê Xuân Tùng	04/02/2000	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-262**	
256	50817310	Lê Thị Ngân	26/07/2005	Nữ	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-263**	
257	50817720	Lê Công Đức	19/04/2001	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-264**	
258	50817852	Lê Thế Anh	04/08/2002	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-265**	
259	50818365	Nguyễn Văn Anh	03/10/2000	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-266**	
260	50818427	Hoàng Đình Thắng	07/11/2006	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-267**	
261	50819056	Đỗ Văn Tuấn	20/06/2003	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-268**	
262	50819425	Phạm Đăng Thi	01/04/2005	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-269**	
263	50819808	Lê Vinh Tâm	17/08/2002	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-270**	
264	50819884	Trịnh Văn Quyết	27/11/2006	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-271**	
265	50819908	Lê Ngọc Quốc Khánh	13/05/2006	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-272**	
266	51001020	Nguyễn Hoàng Sơn	30/06/1989	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-273**	CNG2025
267	50300577	Nguyễn Văn Quý	17/01/1998	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-274**	
268	50300590	Nguyễn Hữu Khu	27/09/1996	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-275**	
269	50300604	Lê Đình Trung	26/08/1997	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-276**	
270	50300610	Lê Quốc Đạt	24/12/1995	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-277**	
271	50300617	Cao Văn Tuấn	24/09/2001	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-278**	
272	50300636	Phạm Văn Nam	30/12/2000	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-279**	
273	50300652	Hoàng Thăng Trọng	23/06/1998	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-280**	
274	50300678	Vũ Đình Anh	02/09/1996	Nam	Tỉnh Thanh Hóa	**K35-281**	
275	50307149	Nguyễn Văn Thủy	13/09/1999	Nam	Tp Bắc Ninh	**K35-282**	
276	50307395	Nguyễn Thị Loan	07/03/2002	Nữ	Tp Bắc Ninh	**K35-283**	
277	50307578	Bùi Thị Hồng Nhung	27/09/1998	Nữ	Tp Bắc Ninh	**K35-284**	
278	50308196	Đoàn Thị Hường	02/10/2001	Nữ	Tp Bắc Ninh	**K35-285**	
279	50370549	Phùn Văn Dương	06/06/1991	Nam	Tp Bắc Ninh	**K35-286**	
280	50370783	Trịnh Trung Đức	24/10/2001	Nam	Tp Bắc Ninh	**K35-287**	
281	50300303	Quách Ngọc Kỳ	21/02/2002	Nam	Tp Hà Nội	**K35-288**	
282	50300341	Nguyễn Quế Quang	13/07/2002	Nam	Tp Hà Nội	**K35-289**	
283	50300557	Trịnh Thị Cúc	25/10/1999	Nữ	Tp Hà Nội	**K35-290**	
284	50300642	Nguyễn Thị Hà	04/02/1996	Nữ	Tp Hà Nội	**K35-291**	
285	50300824	Nguyễn Thị Huyền Trang	18/12/2000	Nữ	Tp Hà Nội	**K35-292**	
286	50301136	Hoàng Danh Thắng	13/05/1992	Nam	Tp Hà Nội	**K35-293**	
287	50301217	Nguyễn Thị Lệ Thủy	09/08/2005	Nữ	Tp Hà Nội	**K35-294**	
288	50301394	Trương Thuỳ Dung	19/12/2000	Nữ	Tp Hà Nội	**K35-295**	
289	50301469	Ngô Tuấn Kiệt	14/04/2003	Nam	Tp Hà Nội	**K35-296**	
300	50301221	Nguyễn Duy Chỉnh	20/08/1994	Nam	Tp Hà Nội	**K35-297**	
290	50802674	Phùng Mạnh Hùng	09/11/2002	Nam	Tp Hải Phòng	**K35-298**	
291	50300286	Nguyễn Quang Thắng	22/11/1992	Nam	Tp Quảng Ninh	**K35-299**	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Tỉnh/Tp	Mã học viên	Ghi chú
292	50300387	Ngô Văn Quyết	13/06/2002	Nam	Tp Quảng Ninh	**K35-300**	